TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày: 19-11-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Bình

Ông Nguyễn Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST – HS ngày 11/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LƯƠNG TRƯỜNG G** – Tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: Bản M, thị trấn T, huyện TĐ, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông: Lương Đức K, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ: Trần Thị Q, sinh năm 1995; con: Có 01 con, sinh năm 2017; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 01/10/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Lai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH CH** – Tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKHKTT: Bản N, thị trấn T, huyện TĐ, tỉnh LC; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Đình D (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965; vợ: Lò Thị T,

sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án: Có 02 tiền án: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 60 tháng về hai tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích) và năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 27/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 01/10/2019 bị cáo bị bắt tạm giam (do vi phạm cam kết Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú), hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Chị Dương Thị L, sinh năm 1991

Trú tại: Xã M, huyện P, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

2. Chị Mai Ngọc A, sinh năm 1986

Trú tại: Bản N, xã NC, huyện S, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

3. Anh Trần Văn H, sinh năm 1991

Trú tại: Tổ 9, phường T, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

4. Chị Khuất Thị T, sinh năm 1992

Trú tại: Tổ 19, phường T, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1992

Trú tại: Bản T, thị trấn T, huyện TĐ, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

2. Chị Trần Thị Q, sinh năm: 1995

Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã B, huyện TĐ, tỉnh LC;

Tạm trú: Bản P, xã N, huyện NM, tỉnh LC (vắng mặt tại phiên tòa có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 30 phút ngày 19/7/2019, công an phường T, thành phố LC phát hiện Lương Trường G đang đi phía sau nhà Trần Văn H, thuộc tổ 9, phường T, thành phố LC có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Kết quả G khai nhận G vừa dùng panh y tế mở cửa sau nhà H lấy trộm một chiếc điện thoại Samsung Galaxy S6, màu vàng gold trong phòng ngủ, sau đó đi ra ngoài thì bị Công an phường T phát hiện yêu cầu kiểm tra, thu giữ vật chứng. Ngoài ra G còn tự thú trước đó vào khoảng 01 giờ ngày 19/7/2019 G cùng Nguyễn

Đình Ch đến một xóm trọ phía sau Bưu điện phường Q, thành phố LC rồi dùng panh y tế mở cửa 02 phòng trọ trộm cắp được số tiền 1.300.000 đồng và một chiếc điện thoại OPPO A33 màu trắng; chiếc điện thoại OPPO Ch cầm còn số tiền trên G cầm thì bị thu giữ.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Lương Trường G, Nguyễn Đình C như sau: Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2019, G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đỏ đen, BKS: 25S1-009.69 đến nhà của Nguyễn Đình Ch ở bản N, thị trấn T, huyện TĐ rủ Ch lên thành phố LC trộm cắp tài sản. G thỏa thuận, G là người trực tiếp trộm cắp còn Ch là người điều khiển xe chở G tìm nơi trộm cắp tài sản và mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, số tiền trộm cắp được sẽ chia đôi. Ch đồng ý.

Khoảng 01 giờ ngày 19/7/2019, Ch điều khiển chiếc xe mô tô chở G theo hướng đường 4D xuống khu vực chợ N, phường Q, thành phố LC thì rẽ phải đến trước cổng nhà văn hóa bản N, phường Q, thành phố LC rồi G bảo Ch dừng xe để G xuống tìm nhà dân vào trộm cắp tài sản. Sau đó Ch quay đầu xe đi về phía đường Võ Nguyên Giáp đợi còn G đi bộ vào dãy nhà trọ phía sau Bưu điện phường Q, đến phòng trọ thứ ba tính từ ngoài vào trong (là phòng trọ của chị Dương Thị L, Sinh năm: 1991, HKTT: xã Trực Thanh, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định) G lấy 01 chiếc panh y tế (do Ch mua từ trước để trộm cắp tài sản) ở trong túi quần đang mặc của mình rồi đưa qua khe cửa thì mở được chốt phía trong cửa. G đi vào phòng quan sát, phát hiện trên đầu giường có 01 chiếc điện thoại Oppo A33 màu trắng, G lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài khép cửa lại. Cũng dùng thủ đoạn tương tự G mở được chốt cửa phía trong của phòng thứ tư (là phòng trọ của chị Mai Ngọc A, Sinh năm: 1986, HKTT: Bản Nậm Cha, xã Nậm Cha, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu). Giang phát hiện có 01 chiếc ví da để trên đầu giường, G lấy ví kiểm tra thì trong ví có 1.300.000 đồng. G lấy toàn bộ số tiền trên cất vào túi quần bên phải thì bị chị A phát hiện nên G bỏ chạy. Khi chạy đến ngã tư đường 10/10 thì G gọi điện thoại cho Ch đến đón. Trên đường đi, G đưa cho Ch chiếc điện thoại Oppo vừa trộm cắp được, Ch cất điện thoại vào hộc đựng đồ phía trước bên phải của chiếc xe mô tô. Sau khi trộm cắp được 01 điện thoại Oppo và số tiền 1.300.000 đồng thì Ch tiếp tục chở G đến khu dân cư thuộc tổ 9 phường T, thành phố LC. Khi đến bãi đất trống thì Ch dừng xe đợi còn G vào phía sau nhà anh Trần Văn H, rồi dùng panh y tế mở được chốt cửa phía trong đột nhập vào nhà. Tại phòng ngủ G thấy có 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy S6 màu vàng gold đang sạc điện nên tiến đến rút điện thoại bỏ vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài. Khi ra đến khu vực bãi đất trống thì bị Tổ công tác Công an phường T phát hiện bắt quả tang vào hồi 03 giờ 30 phút ngày 19/7/2019. G đã tự khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm cắp được trong nhà anh H cùng số tiền 1.300.000 đồng, tham gia phạm tội cùng G còn có Nguyễn Đình Ch. Mở rộng điều tra cùng ngày 19/7/2019 triệu tập Ch làm việc, kết quả Ch thừa nhận đã cùng G trộm cắp tài

sản, đồng thời giao nộp 01 điện thoại Oppo A33 màu trắng mà trước đó G đã đưa cho Ch.

Ngày 23/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố LC kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 màu vàng gold đã qua sử dụng còn lại khoảng 40% giá trị sử dụng, có giá là: 1.996.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A33 màu trắng đã qua sử dụng còn lại khoảng 60% giá trị sử dụng, có giá là: 1.794.000 đồng.

Ngoài lần trộm cắp trên, Lương Trường G và Nguyễn Đình Ch còn tự thú trước đó vào ngày 05/7/2019 G và Ch đã trộm cắp tài sản của một gia đình ở khu vực Bộ đội biên phòng tỉnh. Cụ thể: Khoảng 23 giờ ngày 04/7/2019, G rủ Ch lên thành phố LC để trộm cắp tài sản. Khoảng 02 giờ ngày 05/7/2019 thì đến thành phố LC, cũng với cách thức thực hiện như trên, Ch điều khiển xe chở G đi đến khu vực Bộ đội biên phòng tỉnh LC thì rẽ phải đi vào khu dân cư ở đường Nguyễn Thái Học, thuộc tổ 19 phường T, thành phố LC. Khi đến bãi đất trống thì Ch dừng xe còn G vào phía sau ngôi nhà số 034 (là nhà của chị Khuất Thị T) dùng panh y tế mở chốt cửa phía trong vào nhà. Quan sát trong phòng khách trên thành ghế gần kệ tivi có 01 chiếc điện thoại Iphone 8 màu đen đang cắm sạc, G rút điện thoại bỏ vào túi quần bên phải. Tiếp tục đi vào phòng ngủ, G lấy trộm được 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu xám bị vỡ màn hình ở trên đầu giường. Sau đó Giang đưa cho Chiến 02 chiếc điện thoại trộm cắp được đi tiêu thụ. Sáng ngày 05/7/2019, Chiến mang 02 chiếc điện thoại đến Cửa hàng kinh doanh mua bán, sửa chữa điện thoại di động bán cho anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1992 ở bản Trung tâm, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Trong lúc bán Chiến nói nguồn gốc chiếc Iphone 8 là do khách cắm ở chỗ Chiến nhưng không lấy lại, còn chiếc Iphone 6S là do Ch nhặt được. Do chiếc Iphone 6S bị vỡ màn hình nên anh C không mua nhưng Ch vẫn để lại ở quán điện thoại của anh C và anh C chỉ mua chiếc Iphone 8 với giá 1.200.000 đồng. Bán được điện thoại, Ch cầm tiền về chia cho G 300.000 đồng. Ngày 14/8/2019, anh C đã giao nộp lại 02 chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra.

Ngày 08/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố LC kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám đã qua sử dụng còn lại khoảng 40% giá trị có giá là: 1.796.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen đã qua sử dụng còn lại khoảng 80% giá trị sử dụng có giá là: 11.192.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Lương Trường G và Nguyễn Đình Ch trộm cắp được là 18.078.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 panh y tế màu trắng bằng kim loại. Có chiều dài 15,5 cm. Chiều dài phần lưỡi panh 4,5cm, phần tay cầm dài 11 cm.

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS: 25S1-009.69, xe cũ đã qua sử dụng kèm theo 01 chìa khóa của xe.

- 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 5s màu xám đen đã qua sử dụng, thu giữ của Lương Trường G.

- 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Mobell màu trắng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình Ch.

- 01 điện thoại Iphone 8 màu đen, 01 điện thoại Iphone 6S màu xám thu giữ của anh Nguyễn Đức Cường ngày 14/8/2019. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Khuất Thị T nên ngày 23/8/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho chị T.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy S6 màu vàng gold. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn H nên ngày 23/8/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H.

- 01 điện thoại Oppo A33 màu trắng. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị L nên ngày 24/8/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L.

- Số tiền 1.300.000 đồng. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Mai Ngọc A nên ngày 24/8/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị A.

Cáo trạng số 35/CT- VKSTP, ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lương Trường G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Đình Ch về tội về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Trường G. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Ch. Xử phạt bị cáo Lương Trường G mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ch mức án từ 02 đến 03 năm tù (khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt 01/10/2019. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Lương Trường G, Nguyễn Đình Ch khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì mục đích tư lợi cá nhân nên trong thời gian từ ngày 05/7/2019 đến ngày 19/7/2019, Lương Trường G cùng với Nguyễn Đình Ch đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố LC với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 18.078.000 đồng. Cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 02 giờ ngày 05/7/2019, Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, BKS: 25S1-009.69 chở G đến khu dân cư thuộc tổ 19, phường T, thành phố LC, tỉnh LC. Sau đó G dùng 01 chiếc panh y tế để mở chốt cửa phía trong số nhà 034, đường Nguyễn Thái Học đột nhập vào trộm cắp được 01 điện thoại Iphone 8 màu đen trị giá 11.192.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6S màu xám trị giá 1.796.000 đồng của chị Khuất Thị T.

Lần 2: Vào khoảng 01 giờ ngày 19/7/2019, Ch chở G đến khu vực phía sau bưu điện phường Q gần nhà văn hóa bản N, phường Q, thành phố LC. G xuống xe đi bộ vào dãy nhà trọ thuộc bản N, phường Q rồi dùng panh y tế để mở chốt cửa phía trong phòng trọ số 3, số 4 lấy trộm được 01 điện thoại Oppo A33 màu trắng trị giá 1.794.000 đồng của chị Dương Thị L và số tiền 1.300.000 đồng của chị Mai Ngọc A. Sau khi trộm cắp được 01 điện thoại Oppo và số tiền 1.300.000 đồng thì Ch tiếp tục chở G đến tổ 09, phường T, thành phố LC, tỉnh LC. G cũng dùng panh y tế để mở chốt cửa phía trong nhà anh Trần Văn H đột nhập vào nhà lấy trộm được 01 điện thoại Samsung Galaxy S6 màu vàng gold trị giá 1.996.000 đồng của anh H. Sau khi trộm cắp được điện thoại, G đi ra đến bãi đất trống cạnh nhà anh H thì bị Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lương Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Đình Ch do tại bản án số 10/2018/HS-ST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân

dân huyện TĐ, tỉnh LC đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là "Tái phạm", ngày 27/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo Lương Trường G, Nguyễn Đình Ch gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song vì mục đích tư lợi nên các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Trong vụ án này Lương Trường G là người đã khởi xướng rủ rê Nguyễn Đình Ch trộm cắp tài sản và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Còn Nguyễn Đình Ch là người tích cực giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi

quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Lương Trường G có nhân thân xấu: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã LC xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); tiền án: có 01 tiền án năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố LC xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 01/10/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Còn đối với bị cáo Nguyễn Đình Ch có 02 tiền án: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh LC xử phạt 60 tháng tù về hai tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh LC xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại bản án số 10/2018/HS-ST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh LC đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là "Tái phạm". Ngày 27/9/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Lẽ ra các bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng các bị cáo lại tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Phạm tội lần này bị cáo Lương Trường G thuộc trường hợp "tái phạm" , vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Tái phạm". Còn bị cáo Nguyễn Đình Ch thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là "tái phạm nguy hiểm".

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Trường G có 02 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm". Còn bị cáo Nguyễn Đình Ch có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên", còn tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung do vậy không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lương Trường G, Nguyễn Đình Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra các bị cáo còn tự thú khai ra hành vị phạm tội của mình trước đó vào ngày 05/7/2019 đã trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động Iphone 6S và Iphone 8 của chị Khuất Thị T ở tổ 19, phường T, thành phố LC. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo

tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà các bị hại chị Dương Thị Loan, Mai Ngọc Ánh, Khuất Thị Tâm, anh Trần Văn Huy và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức Cường đều có đơn xin xét xử vắng mặt và đều không có yêu cầu gì về phần bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại Iphone 8 màu đen, 01 điện thoại Iphone 6S màu xám thu giữ của anh Nguyễn Đức C ngày 14/8/2019. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Khuất Thị T, nên ngày 23/8/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản trên cho chị Khuất Thị T; 01 điện thoại Samsung Galaxy S6 màu vàng gold. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn H, nên ngày 23/8/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản trên cho anh Trần Văn H; 01 điện thoại Oppo A33 màu trắng. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị L, nên ngày 24/8/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tài sản trên cho chị Dương Thị L; số tiền 1.300.000 đồng. Kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Mai Ngọc A, nên ngày 24/8/2019 Cơ quan điều tra Công an thành phố LC đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền trên cho chị Mai Ngọc A. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

01 panh y tế màu trắng bằng kim loại. Có chiều dài 15,5 cm. Chiều dài phần lưỡi panh 4,5cm, phần tay cầm dài 11 cm. Xét đây là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 5s màu xám đen đã qua sử dụng, thu giữ của Lương Trường G và 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Mobell màu trắng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình Ch. Xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS: 25S1-009.69 xe cũ đã qua sử dụng kèm theo 01 chìa khóa của xe. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Q, sinh năm 1995 (là vợ của G), trú tại bản H, xã B, huyện TĐ, tỉnh LC. Khi G sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội chị Q hoàn toàn không biết, nên cần xem xét trả lại cho chị Trần Thị Q.

[9] Liên quan trong vụ án:

Đối với anh Nguyễn Đức C là người đã mua chiếc điện thoại Iphone 8 màu đen và chiếc điện thoại Iphone 6s màu xám bị vỡ màn hình do trộm cắp mà có. Kết quả điều tra xác định, khi mua điện thoại anh C không biết tài sản trên do trộm cắp mà có nên hành vi của C không phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Trường Giang; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Ch. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Trường G, Nguyễn Đình Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Trường G **02 (Hai) năm tù** (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019 là 09 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là **23 (Hai mươi ba) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ch **30 (Ba mươi) tháng tù** (Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/7/2019 đến ngày 28/7/2019 là 09 ngày), còn lại bị cáo phải chấp hành là **29 (Hai mươi chín) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt 01/10/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số: PS3A 067428 bên trong là 01 panh y tế màu trắng bằng kim loại. Có chiều dài 15,5 cm. Chiều dài phần lưỡi panh 4,5cm, phần tay cầm dài 11 cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 phong bì được niêm phong bên trong là 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 5s màu xám đen đã qua sử dụng, thu giữ của Lương Trường G và 01 phong bì được niêm phong bên trong là 01

điện thoại đi động nhãn hiệu Mobell màu trắng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Đình Ch.

Trả lại cho chị Trần Thị Q 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, màu đỏ đen, BKS: 25S1-009.69, xe cũ đã qua sử dụng kèm theo 01 chìa khóa của xe.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lương Trường G, Nguyễn Đình Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những bị hại và những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga